

Số: /KH-UBND

Hải Dương, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH Thực hiện công tác trẻ em tỉnh Hải Dương năm 2024

Thực hiện Luật trẻ em và các văn bản hướng dẫn thi hành; căn cứ Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động Quốc gia vì trẻ em tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2030 và các chương trình, kế hoạch về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em giai đoạn 2021-2025, 2021-2030 đã ban hành. Căn cứ tình hình thực tế địa phương và hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Kế hoạch thực hiện công tác trẻ em tỉnh Hải Dương năm 2024 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp giữa các tổ chức đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp, sự tham gia của gia đình, cá nhân và cộng đồng nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác trẻ em để tổ chức tốt các chính sách, chương trình, kế hoạch, dự án về công tác trẻ em trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt.

- Xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện để thực hiện ngày càng tốt hơn các quyền của trẻ em; chủ động phòng ngừa, kiểm soát, giảm thiểu nguy cơ trẻ em bị bạo lực, bị xâm hại, tai nạn thương tích, bóc lột, lao động sớm; bảo đảm sự an toàn cho mọi trẻ em; loại bỏ các nguy cơ gây tổn hại cho trẻ em, giảm thiểu nguy cơ trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

- Từng bước hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu tại các Kế hoạch, chương trình, đề án về công tác trẻ em tại tỉnh Hải Dương giai đoạn 2019-2025, giai đoạn 2021-2025, định hướng tầm nhìn 2030; giảm số lượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn trên địa bàn toàn tỉnh; giảm thiểu tình trạng trẻ em bị bạo lực, xâm hại, tai nạn, thương tích, mở rộng độ bao phủ trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nhất là nhóm trẻ em mồ côi, trẻ bị bỏ rơi, trẻ khuyết tật; trợ giúp kịp thời trẻ em bị bỏ rơi, bạo lực, xâm hại và trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em. Tạo cơ hội cho trẻ em học tập, vui chơi giải trí và thúc đẩy thực hiện quyền tham gia của trẻ em về các vấn đề của trẻ em...

2. Yêu cầu

- Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố bám sát nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của Kế hoạch này để xây dựng kế hoạch, văn bản hướng dẫn hoạt động thực hiện công tác trẻ em năm 2024 theo chức năng, nhiệm vụ tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương và triển khai thực hiện đạt hiệu quả.

- Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc tỉnh, các Tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các tầng lớp nhân dân tham gia đóng góp, tích cực thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch, đề án... về công tác trẻ em.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, chương trình, đề án, kế hoạch về công tác trẻ em của trung ương và của tỉnh đã được phê duyệt, cụ thể như: Kế hoạch số 494/KH-UBND ngày 25/02/2019 Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng tỉnh Hải Dương giai đoạn 2019-2025; Kế hoạch số 495/KH-UBND ngày 25/02/2019 về thực hiện Đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2019-2025; Kế hoạch số 690/KH-UBND ngày 10/3/2020 về thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTG ngày 03/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 18/01/2021 về thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo thực hiện quyền trẻ em, Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 28/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội Khóa XIV về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Kế hoạch số 2716/KH-UBND ngày 27/7/2021 về thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 3740/KH-UBND ngày 12/10/2021 về thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 3741/KH-UBND ngày 12/10/2021 về thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 453/KH-UBND ngày 05/02/2024 về thực hiện Chương trình chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi tỉnh Hải Dương giai đoạn 2024-2030; Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 05/02/2024 Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc và các chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương.

- Lồng ghép, đưa nhiệm vụ thực hiện quyền trẻ em, thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em vào Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2030 vào trong các chương trình, kế hoạch công tác của các sở, ban, ngành có liên quan.

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của các cấp, các ngành, người đứng đầu chính quyền, cơ quan, đơn vị trong bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em, các vụ việc vi phạm quyền trẻ em. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước, cơ quan tư pháp, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội trong phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp, xử lý các vụ việc xâm hại trẻ em; phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực trong trường học; phòng, chống tai nạn, thương tích, đặc biệt là đuối nước ở trẻ em; chăm sóc sức khỏe tâm thần, chăm sóc trẻ em mồ côi, phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời.

- Thực hiện các nội dung hoạt động đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em theo quy định (tháng 11/2024 là kỳ thứ 2 đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em theo quy định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 03/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ); nhân rộng phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em” gắn tiêu chí về thực hiện quyền trẻ em với đánh giá nông thôn mới, đô thị văn minh trong cuộc vận động “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đến từng địa bàn thôn, khu dân cư. Tiếp tục thực hiện và nhân rộng mô hình tập huấn, hướng dẫn Chương trình “Làm cha mẹ cho phát triển toàn diện trẻ thơ” (theo Kế hoạch số 495/KH-UBND ngày 25/02/2019 về thực hiện Đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2019-2025) tại huyện Nam Sách và các địa phương khác (nếu thấy phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương).

- Bố trí ngân sách để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu giải pháp của chương trình, kế hoạch hành động vì trẻ em giai đoạn 2021-2030 của tỉnh và các chương trình, kế hoạch về trẻ em của địa phương; vận động và sử dụng hiệu quả minh bạch nguồn lực từ cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước cho trẻ em, đặc biệt để hỗ trợ cải thiện tình trạng sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em; chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi; ưu tiên bố trí quỹ đất, đầu tư xây dựng điểm vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao cho trẻ em.

- Thực hiện trách nhiệm giám sát, phản biện xã hội của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các hội, đoàn thể các cấp về thực hiện quyền trẻ em, đặc biệt về bảo vệ trẻ em; phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

2. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, trách nhiệm về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em

- Tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các hội, đoàn thể, người dân về các vấn đề về trẻ em và tầm

quan trọng của công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trong tình hình mới; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác trẻ em trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về lĩnh vực trẻ em, các chương trình, kế hoạch hằng năm, giai đoạn về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em đã được UBND tỉnh phê duyệt. Đổi mới các hoạt động truyền thông, phổ biến giáo dục pháp luật, các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em, các mô hình bảo vệ trẻ em bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú phù hợp với từng nhóm đối tượng, văn hóa vùng miền, từng địa bàn dân cư, đặc biệt nhân các ngày chủ điểm về trẻ em như Tết Nguyên đán, Tháng hành động Vì trẻ em, ngày Quốc tế thiếu nhi (01/6), Tết Trung thu, ngày toàn dân đưa trẻ đến trường...

- Tăng cường truyền thông, tập huấn, giáo dục kiến thức, kỹ năng cho cha, mẹ/người chăm sóc trẻ em và trẻ em về thực hiện quyền, bổn phận của trẻ em, đặc biệt về chăm sóc, phát triển toàn diện trẻ em; bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, bóc lột trẻ em, phòng ngừa tai nạn, thương tích trẻ em; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi; phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

- Truyền thông, quảng bá, phối hợp, kết nối với Tổng đài điện thoại Quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111); cung cấp số điện thoại phòng chuyên môn của các sở, ngành chức năng cấp tỉnh, các phòng chức năng cấp huyện liên quan đến công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em và UBND các xã, phường, thị trấn để mọi người dân và trẻ em liên hệ khi có nhu cầu được hỗ trợ. Tăng cường truyền thông, thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó để bảo vệ trẻ em kịp thời trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh.

- Thực hiện các phóng sự, video clip, phát thanh, bản tin, tin, bài trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương ...; treo băng rôn, khẩu hiệu, thông điệp, pano, áp phích; tổ chức các cuộc thi, hội thi, sinh hoạt cộng đồng; thông qua các loại hình văn hóa truyền thống, văn hóa quần chúng, sân khấu hóa...; xây dựng, sản xuất phát hành các sản phẩm truyền thông (sổ tay, tài liệu, tờ rơi, sách mỏng, quạt giấy, các vật dụng in các thông điệp về chăm sóc, bảo vệ, quyền trẻ em sử dụng trong sinh hoạt cuộc sống.....) về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em một cách đa dạng, phù hợp với từng đối tượng... cấp phát cho trẻ em, phụ huynh, cộng đồng dân cư, cộng tác viên, cán bộ làm công tác trẻ em các cấp.

- Gặp mặt biểu dương, khen thưởng, nhân rộng gương điển hình trong công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, thực hiện quyền trẻ em; phát hiện, ngăn chặn, giải

quyết kịp thời, lên án và xử lý nghiêm các hành vi, vụ việc ngược đãi, bạo lực, xâm hại, bóc lột, vi phạm quyền trẻ em.

3. Củng cố hệ thống tổ chức, nhân lực và nâng cao năng lực về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức phối hợp liên ngành về trẻ em các cấp để giúp UBND các cấp đôn đốc, điều hành việc giải quyết các vấn đề trẻ em, thực hiện quyền của trẻ em ở địa phương; mặt khác, đẩy mạnh hoạt động phối hợp liên ngành thực hiện công tác trẻ em, giữa các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước và cơ quan tư pháp trong phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ can thiệp các vụ việc xâm hại và gây tổn hại khác cho trẻ em.

- Tiếp tục thành lập, kiện toàn nhóm thường trực bảo vệ trẻ em, bố trí người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã, ưu tiên bố trí công việc hợp lý, có chính sách hỗ trợ người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã và phát triển mạng lưới cộng tác viên bảo vệ trẻ em tại cộng đồng dân cư để thực hiện công tác bảo vệ trẻ em theo quy định của Luật trẻ em; duy trì việc tổ chức họp giao ban, định kỳ báo cáo theo quy định để chỉ đạo giải quyết các vấn đề trẻ em; đảm bảo hỗ trợ, can thiệp kịp thời đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại, làm tốt công tác phòng ngừa, hướng dẫn phát hiện, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em, trẻ em có nguy cơ bị xâm hại đến Tổng đài 111 và các cơ quan có thẩm quyền và thực hiện các quyền khác của trẻ em ở địa phương.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, nhất là báo cáo kịp thời những trường hợp trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích, trẻ em bị bạo lực, xâm hại...

- Các sở, ngành, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền tiếp nhận thông tin, giải quyết kịp thời, xử lý nghiêm các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em theo quy định của pháp luật và quy trình, thủ tục quy định tại Nghị định số 56/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em. Tích cực thực hiện Chương trình bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng. Rà soát, xử lý nghiêm minh, kịp thời các nội dung, hành vi vi phạm đạo đức, pháp luật tác động đến trẻ em, đặc biệt hiện tượng người chưa thành niên lừa đảo và bị lừa đảo trên mạng xã hội, các nội dung hướng dẫn trẻ em các hành vi bạo lực, không an toàn về tính mạng, sức khỏe trên môi trường mạng.

- Tiếp tục triển khai thu thập chỉ tiêu thống kê, báo cáo theo Thông tư số 13/2021/TT-BLĐTĐ ngày 30/9/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; thực hiện chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu, cập nhật vào phần mềm quản lý thông tin trẻ em từ cơ sở đáp ứng yêu cầu về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025,

tầm nhìn đến năm 2030 tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công tác viên làm công tác trẻ em các cấp.

4. Tổ chức Tháng hành động vì trẻ em (từ ngày 01/6 đến ngày 30/6), diễn đàn trẻ em các cấp, Tết Trung thu năm 2024

- Tổ chức Tháng hành động vì trẻ em; Diễn đàn trẻ em và Tết Trung thu theo chủ đề năm 2024 (theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội). Tăng cường trách nhiệm của mỗi ngành và công tác phối hợp giữa các ngành; các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó để bảo vệ trẻ em kịp thời, hiệu quả, nhất là trong gia đình và cơ sở giáo dục.

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông; vận động xã hội, có các hình thức động viên và tặng quà, học bổng, tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí... cho trẻ em, trong đó quan tâm đến các đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn, trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, trẻ em bị bạo lực, xâm hại, trẻ em mắc các bệnh hiểm nghèo, trẻ em sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội, trẻ em người dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; hỗ trợ bữa ăn dinh dưỡng tại trường học cho trẻ em thuộc hộ nghèo; xây dựng các công trình trường, lớp học, nhà bán trú, điểm vui chơi, giải trí cho trẻ em... Phát triển, tổ chức các mô hình hoạt động (câu lạc bộ, diễn đàn, tọa đàm, hội nghị...) để trẻ em bày tỏ ý kiến, kiến nghị nguyện vọng; lấy ý kiến tham gia của trẻ em trong quá trình xây dựng các chính sách, văn bản liên quan đến trẻ em, phát huy quyền tham gia và giúp trẻ em tự tin, thực hiện tốt bổn phận của mình...

- Huy động nguồn lực cho công tác bảo vệ, chăm sóc, trợ giúp trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em tại các địa phương.

5. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về bảo vệ chăm sóc trẻ em và thực hiện quyền trẻ em ở địa phương

- Các sở, ngành tỉnh, trên cơ sở nhiệm vụ chức năng của mình, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành và chuyên đề việc thực hiện pháp luật, chính sách, chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em, việc triển khai Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội, Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 687/LĐTBXH-TTr ngày 23/02/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em. Kiểm tra, rà soát các biện pháp đảm bảo môi trường sống an toàn, phòng ngừa, bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục trẻ em và tai nạn thương tích, đặc biệt là đuối nước ở trẻ em; thanh tra, kiểm tra các cơ sở trợ giúp xã hội, các quỹ từ thiện có

hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, hỗ trợ trẻ em trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các đơn vị có liên quan theo dõi, giám sát việc cấp phát thẻ bảo hiểm y tế và việc khám chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi, việc thực thi chế độ chính sách đối với nhóm trẻ em được hỗ trợ theo quy định của Nhà nước.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, tự kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về trẻ em. Chỉ đạo kiểm tra, rà soát việc triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn, thân thiện với trẻ em, đặc biệt đối với phương tiện giao thông đưa đón học sinh, các điểm giao thông nguy hiểm có thể gây tai nạn giao thông tại các khu dân cư, trường học; khu vực thường xảy ra tai nạn đuối nước; các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em, cơ sở giáo dục, các thiết chế văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí thuộc địa bàn quản lý. UBND cấp xã báo cáo kết quả tự kiểm tra về UBND cấp huyện (thông qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội); UBND cấp huyện tổng hợp kết quả kiểm tra, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp).

- Phối hợp với các cơ quan bảo vệ trẻ em ở Trung ương và Cục Trẻ em, Tổng đài 111 trong việc xác minh, hỗ trợ, can thiệp các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em. Xử lý nghiêm người đứng đầu chính quyền, cơ quan đơn vị, cơ sở giáo dục trong việc chậm trễ, thực hiện không đầy đủ trách nhiệm, bao che hành vi, vụ việc vi phạm quyền trẻ em.

- Xử lý đơn thư, khiếu nại tố cáo liên quan đến trẻ em (nếu có) theo quy định của pháp luật.

6. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em

Tiếp tục vận động xây dựng và sử dụng hiệu quả Quỹ Bảo trợ trẻ em, tranh thủ sự hỗ trợ của Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam; tăng cường huy động sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân vào nguồn lực bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, nhằm trợ giúp khám chữa bệnh; tặng học bổng; thăm, tặng quà cho trẻ em trong dịp lễ, tết và Tháng hành động vì trẻ em, Diễn đàn trẻ em, Tết Trung thu và các hoạt động khác cho trẻ em....., trong đó quan tâm đến nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn, trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, bệnh hiểm nghèo, bạo lực, xâm hại, tai nạn thương tích, tử vong do tai nạn thương tích...

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện từ ngân sách Nhà nước theo quy định của Luật ngân sách nhà nước hiện hành được bố trí trong dự toán chi hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, các cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn lực hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công tại các chương trình, kế hoạch về công tác trẻ em đã được UBND tỉnh ban hành (Mục 1, phần II Kế hoạch này), các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai, thực hiện và cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm tại Kế hoạch này để công tác chăm sóc, bảo vệ, giáo dục trẻ em của tỉnh đạt hiệu quả cao.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tham gia thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Chế độ báo cáo: Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện của các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố về nội dung của Kế hoạch; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết quả thực hiện Kế hoạch 6 tháng và một năm theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, các vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Cục TE - Bộ LĐTBXH (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể liên quan;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chánh VP, PVP VX UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. Lai (9)

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Hùng

